



16/12/21

DAILY MORNING

Fed giảm mua trái phiếu,
dự báo nâng lãi suất

	16/12	% Sáng 16/12	15/12	% Ngày 15/12	% Tuần	% Tháng
VN INDEX			1,475.50	-0.04%	1.56%	-0.07%
S&P 500			4,709.85	1.63%	0.18%	0.58%
S&P500 Futures	4,704.25	0.08%	4,700.50	1.57%	0.95%	0.68%
Shanghai			3,647.63	-0.38%	0.28%	3.24%
Euro Stoxx			4,159.68	0.37%	-1.73%	-5.16%

Tin vĩ mô	PTKT
- Fed quyết định giữ lãi suất cận 0% sau cuộc họp chính sách trong hai ngày 14 - 15/12. Chương trình mua trái phiếu dự kiến sẽ kết thúc vào tháng 3/2022, theo đó, lãi suất dự kiến sẽ tăng lần lượt 3 lần 2022, 2 lần 2023 và 2 lần 2024. - Thượng viện và Hạ viện Mỹ lần lượt thông qua dự luật nâng trần nợ công thêm 2.500 tỷ USD lên 31.400 tỷ USD trong nỗ lực ngăn chặn kịch bản Chính phủ Mỹ vỡ nợ. Theo Reuters, động thái này cũng chấm dứt nhiều tháng đối đầu giữa hai Đảng Dân chủ và Cộng hòa về vấn đề ngân sách.	S&P 500
	Xu hướng Tăng
	Kháng cự 4500
	Hỗ trợ 4000
	Điểm PTKT TÍCH CỰC
	SHComp
	Xu hướng Tích lũy
	Kháng cự 3700
	Hỗ trợ 3300
	Điểm PTKT TRUNG LẬP



Nguồn: Bloomberg, BSC

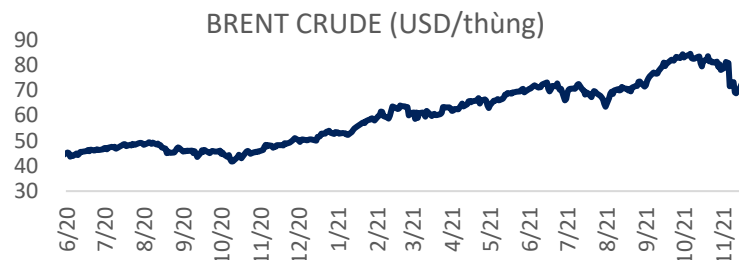


Nguồn: Bloomberg, BSC

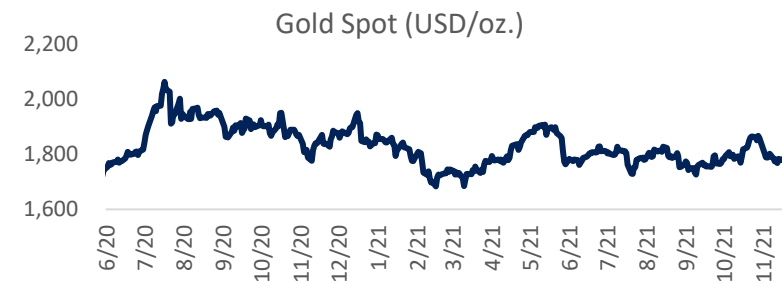
Mặt hàng	Đơn vị	16/12	% Sáng 16/12	15/12	% 15/12	% Tuần	% Tháng	Tích cực	Tiêu cực
WTI CRUDE	USD/bbl.	71.59	1.02%	70.87	0.20%	0.92%	-10.23%	GAS, BSR	PVD, PVT
BRENT CRUDE	USD/bbl.	73.88	0.24%	73.70	-0.93%	-2.56%	-8.85%	GAS, BSR	PVD, PVT
GASOLINE	USD/gal.	214.29	0.72%	212.75	0.79%	0.68%	-5.86%	PLX, OIL	HVN, VJC
Gold Spot	USD/oz.	1,777.79	0.05%	1776.92	0.34%	0.14%	-3.94%	PNJ	PNJ
Silver Spot	USD/oz.	22.05	-0.11%	22.07	0.58%	0.39%	-11.22%	PNJ	PNJ
SOYBEAN	USD/bu.	1,265.25	0.06%	1264.50	0.00%	-0.28%	0.72%	HKB	DBC, QNS
WHEAT	USD/bu.	756.00	-3.94%	787.00	0.00%	-4.85%	-8.75%	AFX	
MILK	USD/cwt.			18.48	-0.48%	-0.70%	5.66%	KDC	VNM, GTN, QNS
RUBBER	JPY/kg.	232.10	-0.34%	232.90	-1.02%	1.49%	1.00%	SRC, CSM, DRC	DPR, PHR, HAG, HNG
SUGAR	USD/lb.			19.29	-1.83%	-2.67%	-3.60%	VNM, GTN, QNS	SBT, LSS, SLS, QNS
COFFEE	USD/lb.			237.30	0.06%	-2.83%	6.92%	CTP, DLG	VCF, CTP
LME COPPER	USD/MT			9199.50	-2.26%	-4.69%	-4.90%	CAV, SAM, TGP, VTH	MSN, ACM, BGM
STEEL BAR	CNY/MT	4,444.00	0.52%	4421.00	0.61%	2.56%	12.42%	HSG, HPG, NKG	PC1, CTD, HBC
LME ALUMINUM	USD/MT			2597.00	-1.20%	-1.14%	-2.26%		CAV, SAM, TGP, VTH
DCE Iron Ore	CNY/MT	658.00	0.46%	655.00	-1.13%	2.17%	20.73%	HSG, HPG	HSG, HPG
ICE Coal	USD/MT			162.30	-0.28%	7.45%	19.91%	HT1, BCC, PPC, POW	HLC, NBC, TNT, THT

Ghi chú: US\$ = US Cent

- Cơ quan Năng lượng Quốc tế IEA cho biết số ca nhiễm Covid-19 tăng vọt sẽ làm giảm nhu cầu dầu toàn cầu trong khi sản lượng dầu thô dự kiến tăng. OPEC cho biết họ sẽ nâng dự báo nhu cầu dầu thế giới trong quý 1/2022.



Nguồn: Bloomberg, BSC



Nguồn: Bloomberg, BSC



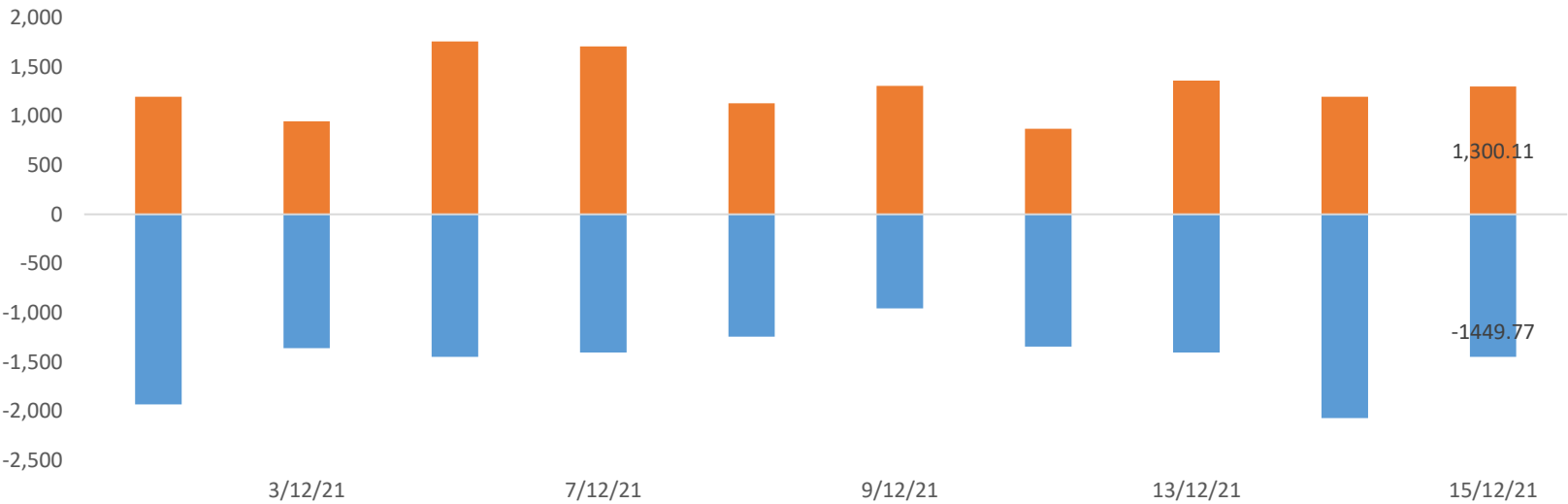
ETF E1 giảm nhẹ quy mô

ETF	AUM (tr. USD)	NAV/CP (USD)	± Chứng chỉ quỹ	%	Dòng vốn ròng (triệu USD)				Nhận định
					1D	1W	1M	3M	
VNM	576.3	20.8	-	-0.5%	0.0	-10.4	-10.4	-13.1	ETF E1 giảm nhẹ quy mô. ETFs khác có trạng thái cân bằng và giữ nguyên quy mô. 3.5 Khối ngoại bán ròng chủ yếu trong khu vực, ngoại trừ tại thị trường Philippines.
FTSE	392.8	46.3	-	-1.3%	0.0	0.0	-5.2	-54.4	
iShare	500.9	0.0	-	0.0%	0.0	0.0	0.0	0.0	
E1VFN30	471.8	1.1	(0.1)	-1.1%	-0.1	6.1	-16.6	-11.2	
FUEVFN30	599.6	1.2	0.0	-1.3%	0.0	1.0	23.3	-6.4	
FUBON FTSE	468.7	0.6	-	0.3%	0.0	1.6	-15.8	-48.0	
FUESSVFL	143.0	0.9	(0.0)	-0.1%	0.0	1.5	5.6	22.9	
FUESSVN30	4.7	0.8	(0.0)	-0.8%	0.0	0.0	0.3	0.1	
FUEMAVN30	30.3	0.8	(0.0)	-0.9%	0.0	0.0	-0.2	2.3	
VN100	6.0	0.9	0.0	-1.7%	0.0	0.0	0.0	0.5	
KIM	179.8	19.3	-	-0.6%	0.0	0.0	-9.8	-9.6	
PREMIA	30.8	13.3	-	-0.8%	0.0	0.3	-1.9	1.1	

Khối ngoại (tr. USD)	Ngày	Lũy kế từ đầu tuần	Lũy kế từ đầu tháng
Việt Nam	-7.90	-48.51	-132.50
ASEAN4*	-3.72	265.11	-111.13
Ấn Độ	-4.09	-257.55	-680.96
Đài Loan	-247.31	-1010.16	353.22
• Giá dầu	-10.68	5.06	1707.34
Nhật Bản		(5,314.71)	-5977.00
Trung Quốc			10945.83

Ghi chú: * Thailand, Phillipines, Malaysia, Indonesia

Credit Default Swap	MoM %
Việt Nam	-0.98
Thái Lan	-12.21
Singapores	-0.98
Phillippines	-15.87
Malaysia	-19.80



Nguồn: Fiinpro, BSC

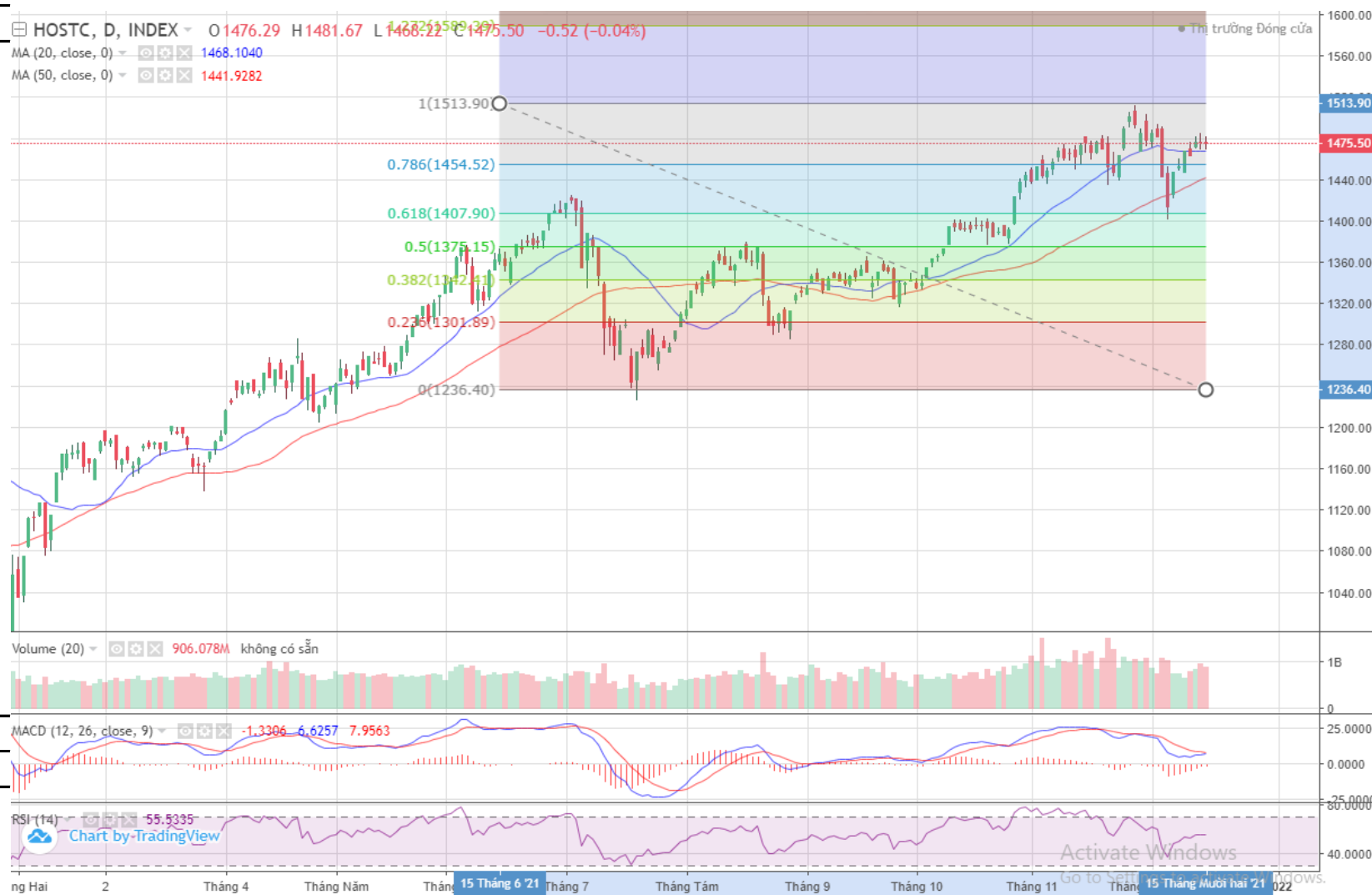
Vận động trong vùng 1450-1480 điểm

Tin vĩ mô

- Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã có quyết định ban hành kế hoạch thanh tra, kiểm tra hàng loạt dự án trọng điểm về hạ tầng giao thông tại nhiều tỉnh trong năm 2022.
- Bí thư Thành ủy Hà Nội thông tin GRDP của thành phố tăng trưởng 2,92% trong năm nay. Chỉ tiêu GRDP 2022 của Hà Nội được giao tăng trưởng 7-7,5%. Sở Kế hoạch & Đầu tư đề nghị đẩy nhanh phục hồi và phát triển kinh tế để lấy lại đà tăng trưởng trong năm sau, trong đó phần đầu ngành dịch vụ tăng trưởng trên 7,1%.
- Kim ngạch xuất nhập khẩu chạm mức 602 tỷ USD, trong đó, kim ngạch xuất khẩu đạt 301,7 tỷ USD, tăng hơn 18% so với cùng kỳ năm ngoái. Bộ trưởng bộ Công Thương Nguyễn Hồng Diên dự báo kim ngạch xuất nhập khẩu năm sẽ vượt mốc 660 tỷ USD, giúp Việt Nam trở thành một trong 20 nền kinh tế hàng đầu về thương mại quốc tế.

Thông số kỹ thuật

Xu hướng	Hồi phục
Chỉ báo	Trung lập
Kháng cự	1500
Hỗ trợ	1440



Nguồn: Trading view, BSC

GMD 50.3 CTCP Gemadept	Xu hướng hiện tại	Kháng cự	56	FIT 14.9 CTCP Tập đoàn FIT	Xu hướng hiện tại	Kháng cự	16.6
	Hồi phục	Hỗ trợ	47.8		Hỗ trợ	13.3	
		MACD	↑		MACD	↑	
		RSI	↑		RSI	↑	
	Bsc Khuyến nghị kỹ thuật	Moving Avg	↑		Bsc Khuyến nghị kỹ thuật	Moving Avg	↑
		Giá mục tiêu	56.3			Giá mục tiêu	21
Khả quan	Upside	13%	Khả quan	Upside	50%		

Phân tích chỉ tiêu tăng trưởng Doanh thu 12 tháng gần nhất là 2897.19 tỷ đồng, tăng trưởng 10.89%. Lợi nhuận sau thuế 12 tháng gần nhất là 540.14 tỷ đồng, tăng trưởng -8.44%. Tăng trưởng doanh thu 3 năm đạt -9.32%. Tăng trưởng lợi nhuận 3 năm đạt 63.38%.	Phân tích chỉ tiêu tăng trưởng Doanh thu 12 tháng gần nhất là 1207.75 tỷ đồng, tăng trưởng -0.17%. Lợi nhuận sau thuế 12 tháng gần nhất là 96.05 tỷ đồng, tăng trưởng 1.8%. Tăng trưởng doanh thu 3 năm đạt -20.23%. Tăng trưởng lợi nhuận 3 năm đạt -406.18%.
Phân tích chỉ tiêu lợi nhuận Chỉ tiêu ROA (lợi nhuận trên tổng tài sản) hiện tại là 5.32%. ROA trung bình 3 năm của công ty là 10.08%. Chỉ tiêu ROE (lợi nhuận trên vốn chủ) hiện tại là 8.04%. ROE trung bình 3 năm của công ty là 15.55%. Chỉ tiêu biên lợi nhuận gộp hiện tại là 36.59%. Biên lợi nhuận gộp trung bình 3 năm của công ty là 32.25%.	Phân tích chỉ tiêu lợi nhuận Chỉ tiêu ROA (lợi nhuận trên tổng tài sản) hiện tại là 1.84%. ROA trung bình 3 năm của công ty là 1.29%. Chỉ tiêu ROE (lợi nhuận trên vốn chủ) hiện tại là 2.36%. ROE trung bình 3 năm của công ty là 1.62%. Chỉ tiêu biên lợi nhuận gộp hiện tại là 21.95%. Biên lợi nhuận gộp trung bình 3 năm của công ty là 21.99% .

Nguồn: FireAnt, BSC i-Broker

- DGC: Ngày 23/12 là ngày giao dịch không hưởng quyền tạm ứng cổ tức năm 2021, ngày đăng ký cuối cùng là 24/12. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 10%, thanh toán bắt đầu từ ngày 07/1/2022.
- POW: Thông báo sản lượng điện tháng 11 ở mức 854,7 triệu kWH, thực hiện 50% kế hoạch tháng và giảm 39% so với cùng kỳ năm trước.
- HDG: Ngày 21/12 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức đợt 2 năm 2020, ngày đăng ký cuối cùng là 22/12. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng cổ phiếu theo tỷ lệ 100:20 (cổ đông sở hữu 100 cổ phiếu được nhận 20 cổ phiếu), tương đương HDG sẽ phát hành thêm hơn 32,72 triệu cổ phiếu mới trong đợt này.
- DCL: Đã thông qua việc mua thêm 5 triệu cổ phần trong đợt phát hành chào bán cho cổ đông của CTCP Thiết bị y tế Benovas, với giá 10.000 đồng/cổ phần, qua đó, nâng sở hữu tại Công ty trên lên hơn 8,07 triệu cổ phần, tỷ lệ 80,75%.
- Tương tự, DCL mua thêm 5 triệu cổ phần tại CTCP Dược phẩm Benovas, cũng với giá 10.000 đồng/cổ phần. Thời gian thực hiện trong quý IV/2021-Quý I/2022.
- DAT: Trisedco dự kiến phát hành hơn 9,2 triệu cổ phiếu trả cổ tức. Tỷ lệ 20%, tương ứng cổ đông sở hữu 100 cổ phiếu được nhận về 20 cổ phiếu mới. Giá trị phát hành theo mệnh giá hơn 92 tỷ đồng. Nguồn vốn phát hành lấy từ lợi nhuận sau thuế trên BCTC đã kiểm toán đến thời điểm 31/12/2020.
- BCM: BCM sẽ chuyển nhượng các vị trí Lô B8, B9, B10, B12, B13, B14 và B15 tại Khu đô thị mới thuộc Khu Liên hợp Công nghiệp – Dịch vụ - Đô thị Bình Dương cho BD New City Pte. Ltd với giá trị hợp đồng 242.175.615 USD.
- ASM: Thông báo phát hành hơn 77,66 triệu cổ phiếu để trả cổ tức theo tỷ lệ 30%. Ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông nhận cổ tức vào 17/1/2022.
- PDR: Đã thông qua phương án phát hành trái phiếu lần 9 năm 2021. Theo đó, PDR phát hành 1.500 trái phiếu không chuyển đổi, có đảm bảo bằng tài sản, giá phát hành bằng mệnh giá là 150 triệu đồng/trái phiếu, tương ứng tổng giá trị 150 tỷ đồng, kỳ hạn trái phiếu 02 năm, lãi suất 12%/năm.
- TLD: Ngày 23/12 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức năm 2020, ngày đăng ký cuối cùng là 34/12. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng cổ phiếu theo tỷ lệ 100 -7 (cổ đông sở hữu 100 cổ phiếu được nhận 7 cổ phiếu mới).
- NTH: Ngày 29/12 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức đợt 3 năm 2020, ngày đăng ký cuối cùng là 30/12. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 7%, thanh toán bắt đầu từ ngày 20/1/2022.
- TIG: Đã thông qua việc mua thêm 8,1 triệu cổ phần trong đợt phát hành thêm cổ phần cho cổ đông hiện hữu tại CTCP Đầu tư HDE Holdings. Sau khi hoàn thành thủ tục, TIG sẽ nắm giữ 16,2 triệu cổ phần tại HDE Holdings, tương ứng tỷ lệ sở hữu 45%.

**Nếu cần tư vấn thêm, vui lòng liên hệ môi giới cá nhân hoặc đại diện Trung tâm tư vấn khách hàng cá nhân i-center: i-center@bsc.com.vn*



Khuyến cáo sử dụng

Bản báo cáo này của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC), chỉ cung cấp những thông tin chung và phân tích về tình hình kinh tế vĩ mô cũng như diễn biến thị trường chứng khoán trong ngày. Báo cáo này không được xây dựng để cung cấp theo yêu cầu của bất kỳ tổ chức hay cá nhân riêng lẻ nào hoặc các quyết định mua bán, nắm giữ chứng khoán. Nhà đầu tư chỉ nên sử dụng các thông tin, phân tích, bình luận của Bản báo cáo như là nguồn tham khảo trước khi đưa ra những quyết định đầu tư cho riêng mình. Mọi thông tin, nhận định và dự báo và quan điểm trong báo cáo này được dựa trên những nguồn dữ liệu đáng tin cậy. Tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC) không đảm bảo rằng các nguồn thông tin này là hoàn toàn chính xác và không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo này, cũng như không chịu trách nhiệm về những thiệt hại đối với việc sử dụng toàn bộ hay một phần nội dung của bản báo cáo này. Mọi quan điểm cũng như nhận định được đề cập trong báo cáo này dựa trên sự cân nhắc cẩn trọng, công minh và hợp lý nhất trong hiện tại. Tuy nhiên những quan điểm, nhận định này có thể thay đổi mà không cần báo trước. Bản báo cáo này có bản quyền và là tài sản của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BSC). Mọi hành vi sao chép, sửa đổi, in ấn mà không có sự đồng ý của BSC đều trái luật. Bất kỳ nội dung nào của tài liệu này cũng không được (i) sao chụp hay nhân bản ở bất kỳ hình thức hay phương thức nào hoặc (ii) được cung cấp nếu không được sự chấp thuận của Công ty Cổ phần Chứng khoán BIDV.

BSC Trụ sở chính

Tầng 10 & 11 Tháp BIDV

35 Hàng Vôi, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Tel: +84 4 3935 2722

Fax: +84 4 2220 0669

BSC Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 9 Tòa nhà 146 Nguyễn Công Trứ

• Giá dầu giảm mạnh do dự trữ dầu thô tại Mỹ

Tel: +84 8 3821 8885

Fax: +84 8 3821 8510

<http://www.bsc.com.vn>

Bloomberg: RESP BSCV <GO>



Đối với Phân tích Nghiên cứu

Phòng Phân tích Nghiên cứu

hn.ptnc@bsc.com.vn

(+84) 39352722 - Ext 108

Đối với Khách hàng tổ chức

Phòng TVĐT và môi giới KHTC

hn.tvdt.khtc@bsc.com.vn

(+84)2439264659

Đối với Khách hàng cá nhân

Trung tâm tư vấn i-Center

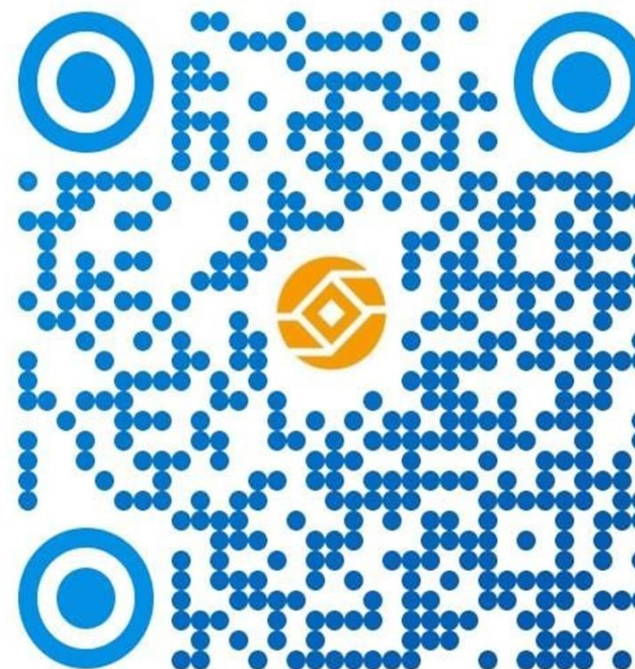
i-center@bsc.com.vn

(+84)2437173639



DANH MỤC BÁO CÁO BSC

(Quý khách vui lòng quét mã QR để đọc thêm)



CỘNG ĐỒNG NHÀ ĐẦU TƯ BSC

(Quý khách vui lòng quét mã QR bằng app zalo để tham gia)